

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày 15 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu  
Ông Dền Bá Lồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị H**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 22/12/1974 tại xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 5/12; Dân tộc: Thái; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Thanh S và bà Vi Thị T; có chồng là Mạc Văn B (đã ly hôn) và con 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ 01/02/2021 đến nay, hiện đang tạm giam, Có mặt;

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Lê Công T, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Anh Vi Khăm M, sinh năm 1986; Nơi cư trú: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 49/CT-VKS-KS ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lương Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị H đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/02/2021, Lương Thị H đi bộ từ nhà ở bản C, xã CL, huyện KS đến khu vực rừng thuộc bản L, xã CL, huyện KS thì gặp một người đàn ông tên Thủy mà không biết rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể. Lương Thị H hỏi người đàn ông đó “Có bán ma túy không?”, thì người đàn ông đó trả lời có, sau đó Lương Thị H đưa cho người đàn ông đó số tiền 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) và được người đàn ông đó đưa lại cho Lương Thị H 01 (một) túi potylen màu xanh, bên trong có nhiều viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua xong, Lương Thị H cầm túi vừa mua được trên tay trái rồi đi bộ về nhà. Khi đang đi bộ đến khu vực bản C, xã CL, huyện KS thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 (một) túi potylen màu xanh bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy). Bị cáo Lương Thị H thừa nhận đó là ma túy mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 01/02/2020 đã xác định: Viên nén màu hồng gói trong bao potylen màu xanh (nghĩ là ma túy) thu giữ của Lương Thị H có khối lượng 21,8 gam (Hai mươi một phẩy tám gam).

Kết luận giám định số 317/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Thị H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lương Thị H mức án từ 07 (Bảy) năm đến 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên;

Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện điều tra pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ, ngày 01/02/2021 tại khu vực bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Lương Thị H bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 21,8 gam (Hai mươi một phẩy tám gam) ma túy methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật, đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân do đó cần xử phạt bị cáo Lương Thị H mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Thủy là người bán ma túy cho Lương Thị H, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ vì vậy Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại 19,8 gam (Mười chín phẩy tám gam). Đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Thị H 07 (Bảy) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt (ngày 01/02/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lương Thị H, bên trong chứa lại 19,8 gam (Mười chín phẩy tám gam) ma túy methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật ngày 13/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/6/2021)/.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**